

Bản án số: 272/2020/HS-PT

Ngày: 25-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh

Các Thẩm phán

Ông Phan Thanh Tùng

Ông Trần Văn Mười

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 853/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 460/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Đăng K; Sinh ngày 14/10/1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 322/3/4 Cách Mạng T, Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Thanh H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 12/12/2018; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Ông Lê Mạnh C là Luật sư của Văn phòng luật sư Dân Đ thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 30 phút ngày 12/12/2018 tại Bến xe Miền Đông, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ công tác của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Bộ Công an, phối hợp với các cơ quan chức năng phát hiện bắt

quả tang Nguyễn Đăng K và Hoàng Minh N đang bóc 02 thùng cac-tong từ dưới đất đưa lên xe taxi 04 chỗ hãng Mai Linh biển kiểm soát 51F-342.61. Vật chứng thu giữ gồm: 02 thùng cac-tong bên ngoài đều có ghi số điện thoại “0846056698” và tên “Tonny Pham”, bên trong mỗi thùng chứa 01 chiếc loa thùng màu đen, bên trong ruột loa chứa tổng cộng 18 khối chất dạng tinh thể được ép thành khối hình hộp chữ nhật. Nguyễn Đăng K khai nhận, K đã nhờ Hoàng Minh N cùng thực hiện, số điện thoại “0846056698” được ghi trên thùng đúng là của K.

Tổ Công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng đã thu giữ 18 khối chất dạng tinh thể và một số tài sản, đồ vật khác để tiến hành điều tra làm rõ.

Ngày 13/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an đã có quyết định trưng cầu giám định số 20, trưng cầu Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh giám định 18 khối hình chữ nhật chất tinh thể thu giữ của Nguyễn Đăng K. Ngày 17/12/2018, Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định số 459/C09B kết luận: “Trong 18 khối hình chữ nhật chứa tinh thể, có 03 khối là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 2.877,6578gam; 15 khối là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 14.846,2978gam.

Kết quả điều tra xác định được như sau:

Khoảng tháng 6/2018, Nguyễn Đăng K đi chơi tại Phnom Penh, Campuchia thì quen với đối tượng tên Q, người Việt Nam đang sống tại Campuchia, K không rõ địa chỉ, số điện thoại của Q. K đã cho Q số điện thoại để liên lạc. Khoảng tháng 8/2018, Q điện thoại hỏi thăm K, K nói dạo này kẹt tiền, nhờ Q giúp đỡ, Q đồng ý và gửi cho K 30 triệu đồng, K nhận số tiền này qua dịch vụ gửi tiền của Viettel. Đến khoảng tháng 10/2018, Q gọi điện cho K nói đang ở Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó K gặp Q và dẫn Q về nhà K chơi tại địa chỉ 322/3/4 Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3. Tại đây, K tâm sự với Q là K đang gặp khó khăn về kinh tế, Q nói sẽ giúp đỡ tiếp 30 triệu đồng. Sau khi Q rời khỏi nhà của K thì có một người (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho K nói giao 30 triệu đồng anh Q đưa và hẹn gặp nhau trước công sân khấu Lan Anh, số 291 Cách Mạng Tháng 8, Phường 12, Quận 10. Ngay sau lần này, Q đặt vấn đề với K muốn có tiền thì nhận ma túy cho Q bằng cách K sẽ nhận ma túy tại Thành phố Hồ Chí Minh, nhận xong chuyển đi đâu tiếp Q sẽ chỉ đạo sau. K đồng ý.

Nguyễn Đăng K quen biết và chơi thân với Hoàng Minh N từ nhỏ, Khoảng tháng 10/2018, K mua của T (không rõ lai lịch) 20 viên thuốc lắc để sử dụng. Vào một buổi tối, K đi uống cà phê với N tại khu vực Hòa Hưng, Quận 10, K bảo N mang ma túy đến nhưng N từ chối. Sau đó, K đã đến quán Bar DC, đường Cống Quỳnh, Quận 1 đưa thuốc lắc cho bạn của K, để cùng sử dụng hết 20 viên.

Chiều ngày 10/12/2018, Nguyễn Đăng K nhận được điện thoại của Q nói ngày mai sẽ có người gọi lấy “hàng”, K hiểu là lấy ma túy như đã thỏa thuận. Tối ngày 10/12/2018, K đến căn hộ A19-5, Chung cư Luxcity, số 528 Huỳnh Tấn Phát,

phường Bình Thuận, Quận 7 là nơi Hoàng Minh N và Đoàn Ngọc Thúy V thuê ở. Tại đây, K nhờ N cùng đi nhận “hàng”. Do trước đó K đã nhờ N đi giao ma túy nhưng N không đi nên khi K nói nhận “hàng” thì N hiểu là đi nhận ma túy. Vì N đang mắc nợ tiền K nên khi K nhờ N đồng ý. K bảo với N cứ đợi ở nhà, khi nào K gọi điện thoại thì đi nhận.

Khoảng 12 giờ ngày 12/12/2018, K nhận được điện thoại của một người đàn ông tự xưng là nhà xe bảo đến nhận hàng gửi tại Bến xe Miền Đông. K hiểu là đi nhận ma túy cho Q nên gọi điện thoại cho N đến Bến xe Miền Đông cùng lấy hàng, đồng thời dặn N không đi xe máy. N đồng ý rồi đón xe ôm đến Bến xe.

Khoảng 14 giờ ngày 12/12/2018, K đến Bến xe Miền Đông bằng xe máy Vespa LX125, biển kiểm soát 59U1-275.52 rồi gọi điện thoại cho N hỏi tới đâu rồi. N nói vừa tới, K và N gặp nhau tại Cổng số 1 của Bến xe. K bấm gọi lại vào số máy nhà xe để hỏi chỗ nào thì một người đàn ông nghe máy hướng dẫn K đến Cổng số 3 rồi đi thẳng tìm xe khách biển số 014.25, K và N cùng vào bến xe tìm. Khi K đang đi bộ thì một người đàn ông hỏi K có phải vừa gọi điện để nhận hàng không, K nói đúng. Người đó chỉ cho K thấy hai thùng cac-tong màu vàng để ở dưới đất cạnh đó. K nhìn thấy trên từng thùng hàng có ghi số điện thoại của mình nên xác nhận đúng hàng. K gọi N lại chỗ K rồi nói hai thùng lớn quá không chở xe máy được và bảo N đi gọi xe taxi vào để chở. N ra bãi xe taxi gọi xe taxi 4 chỗ của hãng Mai Linh. Sau đó, K cùng N khiêng thùng hàng lên cốp xe taxi thì bị bắt quả tang.

Kết quả rút list các số thuê bao điện thoại và kết quả khai thác thông tin các điện thoại thu giữ của Nguyễn Đăng K và Hoàng Minh N phù hợp với lời khai của các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Mặc dù, sau đó Nguyễn Đăng K thay đổi lời khai, khẳng định không biết việc đi nhận hàng cho Q là đi nhận ma túy, Tuy nhiên, khi bị bắt quả tang và quá trình điều tra trước đó, K đã khai báo rõ về việc giúp Q vận chuyển ma túy nên việc thay đổi lời khai của bị cáo là không có cơ sở.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 460/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250; khoản 2 Điều 51 và Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K: **Tử hình** về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 22/11/2019, bị cáo Nguyễn Đăng K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Đăng K vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu: Về thủ tục tố tụng: kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định. Về

nội dung vụ án đúng như chủ tọa phiên tòa tóm tắt. Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo K thuộc trường hợp có 2 chất ma túy trở lên, có khối lượng lớn, là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo K giữ vai trò chính, cầm đầu rủ rê N tham gia đường dây vận chuyển ma túy xuyên quốc gia để lại hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo cho rằng bản thân không biết khối lượng ma túy là bao nhiêu nhưng xét thấy chính bị cáo là người trực tiếp nhận 2 thùng cac-tong đưa lên taxi thì bị cáo phải có ý thức biết được và phải chịu trách nhiệm về hành vi của bị cáo. Xét thấy bị cáo K không thể cải tạo, cần loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và tạo sự răn đe đối với các bị cáo khác. Khi lượng hình hình, Tòa sơ thẩm đã xem xét tất cả các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo, nên xử bị cáo mức án Tử hình là phù hợp. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định án sơ thẩm.

Luật sư Lê Mạnh C bào chữa cho bị cáo: Thông nhất tội danh và điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Đăng K tuy nhiên mức án tử hình là quá nghiêm khắc. Luật sư phân tích thêm một số tình tiết để chứng minh rằng bị cáo không phải là người chủ mưu vì bị cáo bị đối tượng Q xúi giục và sắp đặt, bị cáo không biết trong thùng hàng có số lượng ma túy lớn, đồng thời số ma túy này cũng bị thu giữ nên đã kịp thời ngăn chặn hậu quả xảy ra. Xét về hoàn cảnh gia đình bị cáo có cha mẹ bị bệnh do già yếu, hơn nữa, bị cáo thành khẩn khai báo và phạm tội lần đầu. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo mức án tử hình xuống tù chung thân cũng đủ sức răn đe giáo dục.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, hợp lệ nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đăng K đã thừa nhận toàn bộ hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Minh N, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cụ thể, lúc 14 giờ 30 phút ngày 12/12/2018 tại Bến xe Miền Đông, tổ công tác của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Bộ Công an, phối hợp với các cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đăng K và Hoàng Minh N đang bốc 02 thùng cac-tong từ dưới đất đưa lên xe taxi 04 chỗ hãng Mai Linh biển kiểm soát 51F-342.61, thu giữ bên trong tổng cộng 18 khối chất dạng tinh thể được ép thành khối hình hộp chữ nhật. Tại Kết luận giám định số 459/C09B kết luận: “Trong 18 khối hình chữ nhật chứa tinh thể, có 03 khối là ma túy loại Ketamine, tổng khối

lượng 2.877,6578gam; 15 khối là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 14.846,2978gam”.

Với hành vi và kết luận giám định nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 4, khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[2.2] Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác gây nhiều ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội, vì vậy pháp luật đã nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc người vi phạm liên quan đến chất ma túy. Bị cáo là người từng đi cai nghiện 2 năm nên bị cáo là người hiểu rất rõ về tác hại của chất ma túy và việc vận chuyển ma túy là phạm tội, nhưng vì lợi ích nên bị cáo sẵn sàng tham gia vào đường dây vận chuyển ma túy, bất chấp hậu quả xảy ra. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, tuy bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 nhưng không đủ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo bởi trong vụ án này, bị cáo đã vận chuyển đến 2 loại ma túy và có tổng khối lượng rất lớn (trên 17kg). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt cao nhất là tử hình đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả đặc biệt nghiêm trọng gây ra cho xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Đăng K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có thêm tình tiết gì mới, do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Đăng K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng K. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 460/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với bị cáo K.

1/ Tuyên xử:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250; khoản 2 Điều 51 và Điều 40 của

Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K: **Tử hình** về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2/ Các Quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Đăng K có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam T17;
- Bị cáo (1);
- Lưu HSPA(2). VP(6) 17b. (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đức Minh